

Số: 198/2024/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 360/2024/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Thiện A, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp Phước Kế, xã Phước Lâm, huyện C G, tỉnh L

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, **sinh năm 1976**; địa chỉ: Số 316, ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng B, huyện L, tỉnh Đ T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Thiện A và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Trần Thiện A và chị Nguyễn Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Anh Trần Thiện A được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên **Trần Minh Tân, sinh ngày 30/4/2007**, hiện đang sống với anh Thiện Anh.

Chị Nguyễn Thị D được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên **Trần Minh Thư, sinh ngày 31/7/2012**, hiện đang sống với chị Duyên.

Anh Thiện A và chị D không cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Thiện A và chị D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Thiện A và chị D và thành viên trong gia đình không được cản trở.

2.3. Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Trần Thiện A tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001421 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò. Anh Thiện Anh được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Phước Lâm, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Lê Thị Kiều Tiên